

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH MINH
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 24/2025/HS-ST

Ngày: 26 - 5 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Nguyên Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sơn Mút

Ông Nguyễn Bá Truyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Trần Tiêu My - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2025/TLST-HS, ngày 07/5/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2025/QĐXXST-HS, ngày 12/5/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H, sinh ngày 09/10/1963 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: Ấp M, xã M, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Lê Thị X (đã chết); có chồng là ông Trần Văn L (đã chết) và 04 người con (lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1987; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 12/02/2024, bị Công an thị xã B1, tỉnh Vĩnh Long xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, nhưng chưa nộp phạt.

Bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà **Nguyễn Thị T1**, sinh năm 1953 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp M, xã M, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long

2. Bà **Đặng Thị Mỹ L1**, sinh năm 1985 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long

3. Bà **Lê Thị Bạch T2**, sinh năm 1958 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp M, xã M, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long
04. Bà **Cao Lê T3**, sinh năm 1976 (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp M, xã M, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Thị H bị Công an thị xã B hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định số 0013426/QĐ-XPHC ngày 12/02/2024. Đến ngày 24/12/2025, bị cáo H tiếp tục tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh bài tứ sắc thắng thua bằng tiền, cụ thể như sau:

Sáng ngày 24/12/2025, bị cáo H1 với bà Lê Thị B T2 bà Cao Lê T3 đến nhà bà Nguyễn Thị T4 ấp M, xã M, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long để cùng nhau đánh bài tứ sắc thắng thua bằng tiền. Sau đó, bà T1 mua bài về và tất cả cùng tham gia với cách thức như sau: Bộ bài loại tứ sắc có tổng số 112 lá bài gồm các quân bài tướng, sĩ, tượng, xe, ngựa, pháo và chốt (tốt), các quân bài chỉ có bốn màu là xanh, đỏ, trắng, vàng, mỗi loại có bốn quân bài giống nhau. Khi tham gia đánh bài chỉ có 04 tụ, mỗi tụ được chia 20 quân bài, riêng tụ chia được 21 quân bài, còn lại 31 quân bài để dưới chiếu bạc dùng làm bài kéo. Khi đánh nếu có 02 quân bài giống nhau cùng màu gọi là “đôi”, ba quân bài giống nhau cùng màu gọi là “khập”, bốn quân bài giống nhau cùng màu gọi là “hoăn”, những quân bài lẻ còn lại là “rác”. Người chia bài được đánh đầu tiên và đánh 01 quân bài rác, ưu tiên cho khập và đôi ăn trước, nếu không có thì tụ liền kề được ăn bài rác, nếu không có ai ăn thì tụ liền kề bên phải với người đánh phải kéo 01 quân bài. Nếu tụ nào ăn được bài rác là người đánh tiếp theo. Tụ nào hết bài rác trước là tới tron (thắng tron), tụ nào tới có 04 quân bài giống nhau cùng màu là tới quan (thắng quan). Nếu người nào thắng tron thì những người còn lại chung số con lệnh tương đương trị giá 10.000 đồng, nếu người nào thắng quan được những người còn lại chung số con lệnh tương đương 20.000 đồng. Ngoài ra không tính thắng thua nào khác.

Hình thức thắng thua được xác định qua từng lượt gọi là “chén”, tức người tham gia không trực tiếp đặt tiền để thắng thua mà sử dụng các con lệnh qui ước thành tiền để chung tiền thắng thua. Mỗi tụ tham gia được phát 02 con lệnh nâu, 08 con lệnh màu xanh, 10 con lệnh màu trắng, các con lệnh được quy ước như sau: Mỗi con lệnh màu nâu tương đương giá trị 100.000 đồng, mỗi con lệnh màu xanh tương đương giá trị 10.000 đồng và mỗi con lệnh màu trắng tương đương giá trị 1.000 đồng. Khi có 01 tụ thua hết các con lệnh là xong một “chén”, tụ thua hết các nút lệnh phải chung 290.000 đồng, các tụ còn lại kiểm đếm các con lệnh qui đổi ra tiền thắng thua. Ngoài ra, mỗi người tham gia còn phải bỏ ra 10.000 đồng hùn để

trả tiền mua bài.

Bị cáo H tham gia “chén” thứ nhất có 04 người gồm : Lê Thị B T2 Nguyễn T Lê T với kết quả là bà T2 thắng 720.000 đồng, bà T1 thua 160.000 đồng, bà T3 thua 260.000 đồng, bị cáo H2 300.000 đồng. Khi vừa xong chén thứ nhất thì bà Đặng Thị M L1 đến nên bà T1 nhường tự cho bà L1 tham gia với bà T2 bà T3 và bị cáo H, còn bà T1 thì hùn tiền với bà T2 tham gia “chén” thứ hai. Khi đang đánh chén thứ hai thì bị lực lượng Công an xã M1, thị xã B bắt quả tang và lập biên bản đối với những người tham gia và người đang có mặt tại chiếu bạc. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 720.000 đồng và các vật chứng, đồ vật liên quan. Cụ thể, số tiền dùng đánh bạc của người tham gia như sau:

- + Bà Nguyễn Thị T1 mang theo 820.00 đồng và xác định sử dụng hết số tiền này để tham gia đánh bạc.

- + Bà Đặng Thị Mỹ L1 mang theo 6.960.000 đồng và xác định sử dụng 500.000 đồng để tham gia đánh bạc.

- + Bà Lê Thị B T2 mang theo 630.000 đồng và xác định sử dụng 300.000 đồng để tham gia đánh bạc.

- + Bà Cao Lê T3 mang theo 3.660.000 đồng và xác định sử dụng 600.000 đồng để tham gia đánh bạc.

- + Bị cáo Nguyễn Thị H3 theo 540.000 đồng và xác định sử dụng hết số tiền này để tham gia đánh bạc.

Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 2.760.000 đồng.

Quá trình điều tra, các đối tượng Trắng, L2 và bị cáo H đều thừa nhận đã thực hiện hành vi đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền như trên.

- Tại Cáo trạng số: 28/CT-VKSBM, ngày 06/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

- *Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị:*

- + Về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Tuyên phạt bị cáo mức án tù 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng

- + Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 112 lá bài tứ sắc đang sử dụng; 02 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng; 05 bộ bài tứ sắc chưa qua sử dụng; 08 con lệnh màu nâu; 30 con lệnh màu trắng ; 33 con lệnh màu xanh. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 720.000 đồng thu tại chiếu bạc và 240.000 đồng của bị cáo dùng để đánh bạc.

+ Về án phí: Áp dụng các Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- *Phần tranh luận*: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, Kiểm sát viên không tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo là xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vật chứng thu được, các biên bản hoạt động điều tra cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ xác định:

Ngày 12/02/2024, bị cáo Nguyễn Thị H bị Công an thị xã B1, tỉnh Vĩnh Long xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, nhưng chưa nộp phạt. Đến ngày 24/12/2024, bị cáo tiếp tục tham gia đánh bạc với tổng số tiền thu giữ tại chiếu bạc và số tiền sử dụng đánh bạc là 2.760.000 đồng.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự theo như luận tội của Kiểm sát viên.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tác động xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, chưa nộp phạt nhưng vẫn tiếp tục tham gia đánh bạc thể hiện ý thức xem thường pháp luật.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được xem là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, đồng thời là người cao tuổi nên không cần thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội và giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong một thời gian nhất định cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo. Qua đó, cũng nhằm đấu tranh, ngăn chặn và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người cao tuổi, hết khả năng lao động, không có nghề nghiệp, chi tiêu hàng ngày phụ thuộc vào con, cháu nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy đồ vật liên quan đến hành vi đánh bạc (Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/5/2025) và tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền thu tại chiếu bạc và tiền bị cáo dùng để đánh bạc quy định tại Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Đối với Nguyễn Thị T1, Đặng Thị Mỹ L1, Lê Thị Bạch T và C tham gia đánh bạc cùng bị cáo và lần vi phạm này chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an thị xã B quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị H 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo**. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/5/2025).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã M2, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 112 (một trăm mười hai) lá bài tứ sắc đang sử dụng, 02 (hai) bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng, 05 (năm) bộ bài tứ sắc chưa qua sử dụng, 08 (tám) con lệnh màu nâu, 30 (ba mươi) con lệnh màu trắng, 33 (ba mươi ba) con lệnh màu xanh (Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/5/2025)

2.2. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền tang vật là 960.000đ (Chín trăm sáu mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0006014 ngày 13/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị H nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp TVL;
- Phòng hồ sơ CATVL;
- VKSND TX Bình Minh;
- Cơ quan CSĐT CATVL;
- Chi cục THADS TXBM;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác (nếu có);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Nguyên Khoa